TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2023/HS-ST
Ngày 24 - 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết - Cán bộ hưu trí xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Bà Bùi Thị Kim Cúc - Chuyên viên Phòng GD&ĐT huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 02/07/2005 tại Nam Định, Nơi ĐKHKTT - Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Đang học lớp 12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Hoàng Văn T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/10/2022 đến nay. Có mặt.

2. Tạ Khánh L, sinh ngày 27/10/2005 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT - Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Đang học lớp 12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Tạ Văn L; Con bà: Trần Thị H (Bố, mẹ đã ly hôn); Chồng con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/10/2022 đến nay. Có mặt.

3. Phạm Văn K, Sinh ngày 25/03/2005 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT - Nơi cư trú: TDP B, TT L, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Văn Đ; Con bà: Bùi Thị X; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/10/2022 đến nay. Có mặt.

4. Ngô Văn N, Sinh ngày 14/09/2005 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT – Nơi cư trú: TDP N, TT L, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Đang học lớp 12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông: Ngô Văn P; Con bà: Ngô Thị S; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/10/2022 đến nay. Có mặt.

5. Trần Quốc C, sinh năm 1999 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT - Nơi cư trú: Xóm 11, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn C; Con bà: Vũ Thị R; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/10/2022 đến nay. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hoàng Tiến Đ: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người bào chữa bị cáo Hoàng Tiến Đ: Bà Bùi Tố Quyên - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phạm Văn K: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1972, nơi cư trú: TDP B, TT L, huyện N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Phạm Văn K: Ông Nguyễn Hoài Thanh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có đơn xin vắng mặt nhưng có gửi Bản luận cứ bào chữa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Tạ Khánh L: Ông Tạ Văn L, sinh năm 1979, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Tạ Khánh L: Bà Trần Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Ngô Văn N: bà Ngô Thị S, sinh năm 1975, nơi cư trú: TDP N, TT L, huyện N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Ngô Văn N: Bà Trần Thị Thuỷ – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn Ch; Anh Nguyễn Văn Hiến .Vắng mặt.

Đại diện tổ chức tham gia tố tụng:

Bà Vũ Thị Mai - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường PTTH Nguyễn Trãi, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Có mặt

Ông Đinh Văn Ch - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TT Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Có mặt

Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TTGDTX & Dạy nghề huyện Nghĩa Hưng,

tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Khánh L có quan hệ tình cảm với Hoàng Tiến Đ.

Khoảng tháng 7/2022, L nhắn tin cho Phạm Văn Ch là bạn học cùng lớp hỏi tại sao nói xấu L là "Từ khi yêu Đ thì L đổi điện thoại từ Iphone 6 sang IphoneX, L đào mỏ Đ", Ch nói không phải. Sau đó L kể việc này cho Đ nghe, Đ bực tức và nảy sinh ý định tìm đánh Ch. Đ nói với L khi nào Ch đi học hè sẽ ra tìm Ch để đánh, L hiểu ý Đ nhưng không nói gì. Đến tối ngày 08/8/2022, biết Ch đã đi học hè nên Đ đã rủ bạn đi cùng mình ra Trường THPT Nguyễn Trãi để tìm đánh Ch. Đ gọi điện thoại cho Ngô Văn N, Phạm Văn K nói "Mai mày đi cùng tao ra trường Nguyễn Trãi đánh thằng Ch với tao", N, K đều đồng ý.

Khoảng 08 giờ sáng ngày 09/8/2022, Đ mang theo 01 gậy ba khúc bằng kim loại Đ mua trên mạng xã hội từ trước rồi đi xe máy điện BKS 18LA- 03223 một mình từ nhà đến khu vực cầu ông Giảng, xã Trực Thuận, huyện Trực Ninh thì gặp K đang điều khiển xe máy. Đ và K đến rủ N đi ăn sáng tại xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng. Quá trình ăn sáng, Đ có kể lại việc Ch nói xấu người yêu mình nên tiếp tục rủ K, N đến Trường THCS Nguyễn Trãi đợi Ch tan học để đánh, K, N đồng ý. K lấy điện thoại gọi điện cho Trần Quốc C rủ C đi cùng đánh Ch nhưng khi gọi điện K chỉ nói "Anh ơi đi có việc", C đồng ý đi cùng. Sau khi ăn sáng xong, Đ lấy gậy sắt ba khúc từ trong người ra cất vào trong cốp xe máy của K rồi cùng N, K đến tiệm xăm hình của anh Nguyễn Văn N ở Thị trấn Liễu Đề ngồi chơi, nói chuyện để đợi giờ Ch tan học. Đến khoảng 9 giờ 30 cùng ngày, Đ gửi lại xe máy tại quán của anh N rồi cùng N, K đi xe máy của K đi đến nhà nghỉ Tuấn Vũ ở Thị trấn Liễu Đề để đón C. Sau đó, C chở N, K chở Đ rồi cả nhóm đi ra khu vực Trường THCS Nguyễn Trãi để tìm đánh Ch. Khi đến nơi, thấy Ch chưa tan học nên cả nhóm vào quán nước gần cổng trường ngồi chờ. Trong lúc ngồi chờ, K hỏi Đ "Sao mày lại đánh thằng Ch" thì Đ nói "Thằng Ch trêu người yêu tao còn bắt xin lỗi, tao bực nên muốn đánh nó, tao có cầm thêm đồ" ý nói có mang theo đó là gậy ba khúc để đánh Ch. K nói "Thôi trẻ con cần gì đồ" còn C, N ngồi cùng nghe thấy nhưng không nói gì.

Đến khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, biết đến giờ Ch sắp tan học nên K chở N bằng xe của K, C chở Đ bằng xe của C ra đúng ở mé đường ĐT488B đối diện cổng Trường THPT Nguyễn Trãi để đợi Ch ra. Đ lấy gậy ba khúc ở trong cốp xe máy của K ra rồi cất giấu vào trong túi quần. Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, L tan học đi ra ngoài cổng thì nhìn thấy nhóm Đ, L liền đi đến hỏi Đ "Đi đâu đấy", Đ nói "Thằng Ch nó ra chưa". L hiểu Đ cùng cả nhóm đang tìm Ch để đánh. Do còn bực tức việc bị Ch nói xấu và biết nhóm Đ không biết mặt Ch nên L trả lời "Chưa" rồi đi vào phía trong sân trường mục đích để tìm, chỉ Ch cho nhóm Đ biết. Khi thấy Ch đi ra, L liền chạy ra ngoài nói với Đ "Nó đang ra kia" đồng thời chỉ tay về phía Ch. Ch đi xe máy Dream, BKS 1873-5455 ra đến cổng thì Đ liền lấy gậy sắt 3 khúc bằng kim loại trong người ra tầm ở tay phải chạy về phía Ch vừa đi vừa vụt để gậy bung dài ra rồi vụt liên

tiếp 3 cái trúng vào lưng Ch, thì Ch tăng ga bỏ chạy theo đường 488B về phía ngã ba Tam Thôn xã Trực Thuận. Thấy Ch bỏ chạy, K liền điều khiển xe máy chở N đuổi theo. Đ chạy ra đường vẫy tay về phía C để đến đón, K cũng nói với C "Anh ơi chở bạn em đuổi theo nó". C hiểu ý Đ, K bảo chở Đ đuổi theo Ch để đánh nên điều khiển xe máy đến chở Đ đuổi theo Ch. Lúc này, K chở N đuổi theo được khoảng 100m đến đoạn đường trước cầu UBND xã Trực Hưng thì đuổi kịp Ch. K và N liên tục quát Ch "Đ. con mẹ mày dừng xe" đồng thời K ép xe Ch vào lề đường bên phải, đưa tay trái túm lấy cổ áo Ch còn N dùng tay phải đấm 2 cái vào lưng Ch nhưng Ch vẫn tiếp tục phóng xe máy bỏ chạy. Thấy vậy, K liền tăng ga xe máy vọt lên chặn đầu, ép xe Ch dừng lại trước cửa quán điện thoại của anh Nguyễn Văn Hiến (cách Trường THPT Nguyễn Trãi khoảng 300m). K xuống xe rồi lao đến túm cổ áo Ch, dùng tay tát liên tiếp 3 cái vào mặt Ch còn N cầm tay Ch giữ lại không cho chạy. K và N đều quát to "Lên xe đi ra chỗ khác nói chuyện" nhưng Ch không nói gì rồi rút chìa khóa xe máy ra. Lúc này, C chở Đ đuổi theo đến nơi, Đ xuống xe cầm gậy ba khúc lao vào vụt liên tiếp 3 cái trúng vào lưng Ch đồng thời quát "Ngồi lên xe đi" nhưng Ch vẫn không lên. Đ tiếp tục dùng gậy sắt vụt khoảng 3 cái về phía người Ch thì Ch giơ tay lên đỡ trúng vào tay, khuỷu tay và trượt thái dương. Lúc này, Ch nhận ra N là người quen liền nói "N ở cùng chỗ anh Nhật sao bạn lại đánh tôi" thì N bảo mọi người không đánh nữa rồi cùng Đ, K, C lên xe ra về còn Ch đi bộ vào trong quán ngồi rồi được mọi người đưa đi bệnh viện điều trị.

Hậu quả: Anh Ch bị sưng nề, bầm tím vùng thái dương phải; bầm tím sưng nề vùng vai phải và mu bàn tay trái, phải được đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, đến ngày 16/8/2022 xuất viện.

Vật chứng thu giữ: Phạm Văn K tự nguyện giao nộp 01 (một) gậy sắt ba khúc bằng kim loại màu vàng, chiều dài 3 khúc là 70cm, chiều dài thu lại là 22cm, có tay cầm bọc nhựa màu đen dài khoảng 20 cm, đường kính tay cầm 2.5cm.

Đối với thương tích của anh Phạm Văn Ch bị sưng nề, bầm tím vùng thái dương phải, bầm tím sưng nề vùng vai phải và mu bàn tay trái, phải. Trong quá trình điều tra do thương tích nhẹ, đã ổn định nên anh Ch và gia đình đã từ chối giám định thương tích và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đ, K, N, C và L nên không có căn cứ xử lý các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điều 134 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Quá trình điều tra Đ, K, N, C và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho Phạm Văn Ch số tiền 70.000.000 đồng. Anh Ch và gia đình không có đề nghị gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15 tháng 02 năm 2023 của VKSND huyện Trực Ninh truy tố các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Tạ Khánh L, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị

HĐXX tuyên bố các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Tạ Khánh L, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" .

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 58, 91 BLHS, xử phạt Hoàng Tiến Đ từ 24 - 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 58; 65; 91 BLHS xử phạt Tạ Khánh L từ 18 - 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 36 - 48 tháng;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 58; 65; 91 BLHS xử phạt Phạm Văn K từ 18 - 24tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 36 - 48 tháng.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 58; 65; 91 BLHS xử phạt Ngô Văn N từ 12 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 - 36 tháng

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 58; 65 BLHS xử phạt Trần Quốc C từ 12 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 - 36 tháng.

Vật chứng: Áp dụng vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 gậy sắt bà khúc bằng kim loại màu vàng, chiều dài 3 khúc là 70 cm, chiều dài thu lại là 22cm, có tay cầm bọc nhựa màu đen.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tiến Đ nhất trí với tội danh và điều luật mà VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét việc bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bố chết sớm. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tính tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS để khoan hồng đối với bị cáo để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với mức đề nghị của KSV tại phiên toà giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Tạ Khánh L: Nhất trí với tội danh và điều luật mà VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét việc bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bố mẹ ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ, có thành tích trong học tập, vai trò trong vụ án không đáng kể. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tính tiết quy định tại điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với mức đề nghị của KSV tại phiên toà giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn K, Ngô Văn N: Nhất trí với tội danh và điều luật mà VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét việc bị cáo khi phạm tội dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tính tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với mức đề nghị của KSV tại phiên toà giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện của các bị cáo có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn gia đình sẽ quan tâm giáo dục bị cáo.

Đại diện tổ chức tham gia tố tụng có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã thành khẩn khai báo, khi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của nhà trường, địa phương sẽ kết hợp với các đoàn thể xã hội và gia đình quan tâm giáo dục bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Về quan điểm Đại diện VKS, của người bào chữa, Đại diện tổ chức, đại diện của các bị cáo và của các bị cáo tại phần thủ tục tranh luận: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm tranh tụng của các bên đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà được chứng minh bằng các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bằng lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 9/8/2022, Hoàng Tiến Đ, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C, dùng gậy 3 khúc, dùng xe máy đuổi đánh anh Phạm Văn Ch từ cổng Trường THPT Nguyễn Trãi thuộc địa phận xã Trực Hưng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Đây là khu vực gần trường học, là tuyến đường giao thông chính, ảnh

hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại tới trật tự nơi công cộng - là khách thể được bộ luật hình sự ghi nhận và bảo vệ. Không những thế hành vi của các bị cáo còn ảnh hưởng tới nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc đánh nhau ở nơi công cộng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy việc áp dụng biện pháp TNHS đối với các bị cáo là điều cần thiết.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi tập trung đánh nhau nơi công cộng ngày 09/08/2022 của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 318 BLHS. Trong vụ án, Hoàng Tiến Đ, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C dùng gậy 3 khúc để đánh anh Phạm Văn Ch là hung khí nhưng không bị xử lý về tội "Cố ý gây thương tích" do bị hại không có yêu cầu nên các bị cáo phải chịu TNHS theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Việc VKSND huyện Trực Ninh truy tố các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C, Tạ Khánh L về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15 tháng 02 năm 2023 của VKSND là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo tốt đối với các bị cáo, phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tình tiết: Các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Tạ Khánh L được hưởng các tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; HĐXX thấy: Mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội do các bị cáo đã gây ra không lớn, người bị gây thương tích có đề nghị miễn TNHS cho các bị cáo; các bị cáo do tuổi trẻ bồng bột, nhất thời phạm tội cũng cần tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo.

Các bị cáo Tạ Khánh L, Trần Quốc C xét thấy đã phạm tội nghiêm trọng nhưng có vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án có đồng phạm được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Tạ Khánh L khi phạm tội đều dưới 18 tuổi cũng được xem xét khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Tạ Khánh L có hoàn cảnh gia đình khó khăn cũng được xem xét khi quyết định hình phạt.

Căn cứ quy định tại Điều 54 BLHS, HĐXX thấy có thể quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C, Tạ Khánh L.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị của Đại diện tổ chức tham gia tố tụng, người bào chữa, đại diện của các bị cáo chưa thành niên, HĐXX xét thấy: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS thấy không N thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với thương tích các bị cáo gây ra cho Phạm Văn Ch, trong quá trình điều tra do thương tích nhẹ, đã ổn định nên anh Ch và gia đình đã từ chối giám định thương tích và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đ, K, N, C và L nên không có căn cứ xử lý Đ, K, N, C, L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điều 134 BLHS.

Về dân sự: Quá trình điều tra các bị can Đ, K, N, C và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho Phạm Văn Ch số tiền 70.000.000đ. Anh Ch và gia đình không có đề nghị gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét.

Đối với hai chiếc xe máy kiểu xe HonDa Wave (không rõ biển số) K và C sử dụng để chở Đ, N đuổi đánh Ch đều là xe máy của khách đến gửi nhờ tại quán Karaoke Nhím ở thôn 2, xã Trực Thuận do anh Phạm Văn Tài, sinh năm 1973, ở xóm 10, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng làm chủ. Anh Tài không biết việc K, C mượn 02 chiếc xe máy này để sử dụng để đi đánh nhau. Sau khi đuổi đánh Ch, K và C đã đem trả lại cho anh Tài, anh Tài đã trả lại cho khách gửi, đến nay anh Tài, K, C cũng không nhớ đặc điểm, biển số xe và xe của ai nên CQCSĐT không xác minh, xử lý được.

Đối với chiếc xe máy điện BKS 18LA-03223, Đ gửi ở quán xăm hình của anh Nguyễn Văn N là xe của gia đình Đ. Đ không sử dụng vào việc đuổi đánh Ch. Do vậy, CQCSĐT không thu giữ, xử lý. Đối với các chiếc điện thoại di động của Đ, N, K dùng để liên lạc, hẹn nhau thì Đ, K, N khai nhận các chiếc điện thoại đã bị hỏng, bỏ đi và mất nên không thu giữ, kiểm tra, xử lý.

Đối với vật chứng của vụ án là 01 gậy ba khúc là công cụ thực hiện tội phạm nên tích thu tiêu hủy.

[7] Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Tạ Khánh L, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 65; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS: Xử phạt Hoàng Tiến Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 24/03/2023).

Giao bị cáo Hoàng Tiến Đ cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 65; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS: Xử phạt Tạ Khánh L 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/03/2023).

Giao bị cáo Tạ Khánh L cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 65; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS: Xử phạt Phạm Văn K 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 3 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/03/2023).

Giao bị cáo Phạm Văn K cho UBND Thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 65; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS: Xử phạt Ngô Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/03/2023).

Giao bị cáo Ngô Văn N cho UBND Thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 54; 65 BLHS: Xử phạt Trần Quốc C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/03/2023).

Giao bị cáo Trần Quốc C cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo có tên nêu trên chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Về vật chứng: Áp dụng vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 gậy sắt bà khúc bằng kim loại màu vàng, chiều dài 3 khúc là 70 cm, chiều dài thu lại là 22cm, có tay cầm bọc nhựa màu đen.

(Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 20 tháng 02 năm 2023).

7. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Tiến Đ, Phạm Văn K, Ngô Văn N, Trần Quốc C, Tạ Khánh L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

Các bị cáo; Người đại diện, người bào chữa của các bị cáo chưa thành niên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo
- Lưu HS + VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà